

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI MINH ANH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI MINH ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH ANH MANUFACTURING TRADING SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110890443

3. Ngày thành lập: 15/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7A, Ngõ 5, Đường Thân Nhân Trung, Tổ 3, Thị trấn Sóc Sơn, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0975 72 71 72

Fax:

Email: congtyminhanhvietnam@gmail.com. Website: congtyminhanhvietnam.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Dịch vụ tư vấn kiến trúc: thiết kế cảnh quan;	7110(Chính)
2.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
3.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thiết bị công nghiệp; - Chế tạo thiết bị công nghiệp;	3290
4.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
5.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
6.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
7.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
8.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
9.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
10.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
11.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn; - Bán buôn đồ uống không có cồn;	4633

12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
13.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm dinh dưỡng, hỗ trợ chức năng, các sản phẩm chăm sóc, sức khỏe, sắc đẹp, mỹ phẩm;	4722
14.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
15.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
16.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm: Đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
17.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ siêu thị, trung tâm thương mại; Bán buôn thông qua máy bán hàng tự động;	4799
18.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng;	4933
20.	Quảng cáo	7310
21.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
22.	Cho thuê xe có động cơ	7710
23.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
25.	Dịch vụ đóng gói	8292
26.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
27.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
28.	Sản xuất rượu vang	1102
29.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
30.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
31.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
32.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
33.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
34.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623

35.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
36.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
37.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
38.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
39.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
40.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
41.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm: Kinh doanh vàng miếng)	4662
42.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn cao su Bán tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn hạt nhựa Bán buôn các sản phẩm từ nhựa	4669
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn các loại thiết bị công nghiệp; - Bán buôn máy bơm, máy nén, vòi và van khác; - Bán buôn máy móc, thiết bị phục vụ cho lĩnh vực cấp nước và xử lý nước; - Bán buôn máy móc, thiết bị chuyên dụng cho việc đo và kiểm soát ô nhiễm môi trường tự động;	4659
44.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
45.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
46.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
47.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
48.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
49.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
50.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
51.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
52.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730

53.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
54.	Sản xuất giày, dép	1520
55.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.	5629
56.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cây xanh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
58.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: cho thuê hoa và cây cảnh	7729
59.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng hoa, cây cảnh;	0118
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
61.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh sản phẩm bê tông đúc sẵn như: ống, chậu bê tông, cột bê tông, cọc bê tông cốt thép... Kinh doanh vật liệu xây dựng.	4663
62.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết : - Bán buôn hoa và cây cảnh, cây cảnh - Bán buôn cá cảnh, chim cảnh	4620
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
64.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
65.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
66.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
67.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
68.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
69.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Hoạt động chế tác non bộ, tiểu cảnh, hồ cá, chòi đá	4390
70.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
71.	Trồng cây hàng năm khác	0119
72.	Trồng cây lâu năm khác	0129
73.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
74.	Trồng cây cao su	0125
75.	Trồng cây chè	0127

76.	Trồng cây cà phê	0126
77.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
78.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Dịch vụ giải khát, quán cà phê, sinh tố, trà sữa, nước ép trái cây.	5630
79.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì, sản phẩm ngành nhựa, các sản phẩm khác từ plastic, composite như: chậu cây, Cửa nhựa, cửa sổ, khung, màn, rèm, ván chân tường, bể hồ chứa nhân tạo, sàn tường hoặc tấm phủ trần dạng cuộn hoặc dạng tấm, đồ thiết bị vệ sinh bằng nhựa, vòi tắm, chậu tắm, chậu rửa mặt...	2220
80.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ quầy bar, vũ trường)	4723
81.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	5510
82.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất các loại chậu bê tông.	2395
83.	Bán buôn thực phẩm	4632
84.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: - Bán buôn vải - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác - Bán buôn hàng may mặc	4641

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN TRƯỜNG GIANG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 19/06/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001083025913

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Số 7A, Ngõ 5, Đường Thân Nhân Trung, Tổ 3, Thị trấn Sóc Sơn, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 7A, Ngõ 5, Đường Thân Nhân Trung, Tổ 3, Thị trấn Sóc Sơn, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TRƯỜNG GIANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/06/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001083025913

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Số 7A, Ngõ 5, Đường Thân Nhân Trung, Tổ 3, Thị trấn Sóc Sơn, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 7A, Ngõ 5, Đường Thân Nhân Trung, Tổ 3, Thị trấn Sóc Sơn, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội